

KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

TIỂU LUẬN

ĐỀ TÀI:

Cơ sở lý luận và thực tiễn của Đảng ta về chủ trương tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc sau khi hoàn toàn giải phóng - 7/1954

LỜI MỞ ĐẦU

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước kéo dài 21 năm của dân tộc ta đã đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và tính thời đại sâu sắc. Bằng thắng lợi vĩ đại của mình, nhân dân ta đã đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược quy mô lớn nhất, thời gian dài nhất của chủ nghĩa đế quốc kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, làm suy yếu trận địa của chủ nghĩa đế quốc, phá vỡ một phòng tuyến quan trọng của chúng ở khu vực Đông Nam Á, mở đầu sự sụp đổ không thể tránh khỏi của chủ nghĩa thực dân mới, góp phần tăng cường lực lượng của các nước xã hội chủ nghĩa, phong trào độc lập dân tộc, dân chủ và hoà bình thế giới.

Làm nên thắng lợi đó có đóng góp không nhỏ của kết quả của sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, của đồng bào và chiến sĩ miền Bắc vừa chiến đấu vừa xây dựng, hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ của hậu phương lớn, hết lòng hết sức chi viện cho tiền tuyến lớn ở miền Nam đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Nhằm góp phần nhận thức đúng đắn hơn nữa về những vấn đề cơ bản của quá trình đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, người viết lựa chọn đề tài: ***“Cơ sở lý luận và thực tiễn của Đảng ta về chủ trương tiến hành Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc sau khi hoàn toàn giải phóng - 7/1954”***.

Đề tài được nghiên cứu dựa trên cơ sở những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, căn cứ vào một số quan điểm trong đường lối của Đảng từ sau khi miền Bắc hoàn toàn giải phóng - 7/1954.

Do điều kiện về thời gian, về tài liệu cũng như trình độ hiểu biết vấn đề của người viết còn hạn chế nên không tránh khỏi những thiếu sót, rất mong nhận được những ý kiến đóng góp quý báu từ quý thầy cô và các bạn để tiểu luận này được hoàn thiện hơn!

NỘI DUNG

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày 21/7/1954, Hiệp định Gơ-ne-vơ được ký kết, lập lại hòa bình, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, mở ra một giai đoạn mới của lịch sử dân tộc Việt Nam. Thế nhưng, đế quốc Mỹ và tay sai đã ra sức phá hoại hiệp định Gơ-ne-vơ, hất cẳng thực dân Pháp, độc chiếm miền Nam Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng.

Dân tộc ta lại phải đương đầu với chủ nghĩa thực dân mới của đế quốc Mỹ. Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo toàn dân nêu cao quyết tâm đánh Mỹ, bảo vệ nền độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc, thực hiện đường lối chiến tranh nhân dân được nâng lên tầm cao khoa học và nghệ thuật. Đương đầu với một đế quốc hùng mạnh bậc nhất thế giới, chúng ta chủ trương đánh lâu dài; kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang và hoạt động binh vận; kết hợp tiến công và nổi dậy, tiến hành đấu tranh trên cả ba vùng (đồng bằng, thành thị và miền núi); kết hợp mặt trận quân sự, chính trị với mặt trận ngoại giao; phát huy cao độ chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và sức mạnh thời đại, quyết tâm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Thời kỳ từ năm 1954 đến năm 1975, Đảng ta lãnh đạo nhân dân ta tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng: Cách mạng dân tộc dân

chủ nhân dân ở miền Nam và cách mạng XHCN ở miền Bắc. Đây là đặc điểm mang tính đặc thù của cách mạng Việt Nam, cùng với mục tiêu độc lập dân tộc, mục tiêu xã hội chủ nghĩa được đặt ra trực tiếp.

II. ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC - CON ĐƯỜNG MÀ ĐẢNG VÀ NHÂN DÂN TA ĐÃ LỰA CHỌN.

Sau hiệp định Giơ-ne-vơ, miền Bắc Việt Nam đã được giải phóng. Một trong những nhiệm vụ quan trọng của Đảng là xác định con đường xây dựng đất nước ở miền Bắc. Miền Bắc lúc này đang đứng trước ba khả năng phát triển:

Một là, hướng theo con đường tư bản chủ nghĩa: Đây là con đường không hiện thực vì đi ngược lại mục tiêu của Đảng và nguyện vọng của đông đảo nhân dân miền Bắc. Giai cấp tư sản dân tộc đã mất khả năng lãnh đạo cách mạng, bộ phận tư sản còn lại ở miền Bắc yếu ớt cả về chính trị và kinh tế, không đủ sức hướng đất nước đi theo con đường tư bản chủ nghĩa.

Hai là, dừng lại ở sản xuất nhỏ một thời gian. Đây chỉ là một giải pháp trung gian, tạm thời, vì nền sản xuất nhỏ phân hóa theo hai hướng: Nếu tự phát sẽ hướng theo con đường tư bản chủ nghĩa, nếu có hướng dẫn sẽ theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Ba là, Hội nghị lần thứ VIII Ban chấp hành Trung ương Đảng (8/1955) chủ trương: “*Củng cố và phát triển chế độ dân chủ nhân dân, tiến dần từng bước lên chủ nghĩa xã hội*”.

Công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội trên miền Bắc trong điều kiện hai miền thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược khác nhau nhưng có

quan hệ mật thiết với nhau, trong điều kiện từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên Chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, đòi hỏi Đảng ta phải vận dụng sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kinh nghiệm các nước Xã hội chủ nghĩa.

Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta tập trung giải quyết tốt các mối quan hệ cơ bản: giữa tiến hành chiến tranh cách mạng với xây dựng Chủ nghĩa xã hội; giữa hậu phương lớn với tiền tuyến lớn; giữa thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và Chủ nghĩa xã hội; giữa quy luật chiến tranh và quy luật xây dựng phát triển kinh tế; giữa đẩy mạnh chiến tranh cách mạng ở nước ta với bảo vệ hòa bình thế giới; giữa lợi ích dân tộc với thực hiện nghĩa vụ quốc tế...

Tiến lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc là con đường tất yếu dựa trên những cơ sở lý luận và thực tiễn của cách mạng nước ta trong giai đoạn này:

1. Về cơ sở lý luận

Theo chủ nghĩa Mác-Lênin, lịch sử loài người phát triển tuần tự, lần lượt trải qua các hình thái kinh tế - xã hội, để chuyển lên chế độ xã hội cao hơn. Nhưng trong những hoàn cảnh đặc biệt, mỗi dân tộc có thể phát triển nhảy vọt, bỏ qua một vài phương thức sản xuất. Bước nhảy vọt này có điều kiện: Hình thái kinh tế - xã hội cũ đã lạc hậu, hình thái kinh tế xã hội tiên tiến hơn đã xuất hiện. Từ sau thắng lợi của cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917, loài người đã bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Giữa cách mạng dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa có mối quan hệ biện chứng trong tiến trình cách mạng không ngừng. Cuộc cách mạng trước tạo tiền đề, điều kiện cho cuộc cách mạng sau, cuộc cách mạng sau kế thừa và củng cố thành quả của cuộc cách mạng trước. Giữa hai cuộc cách mạng không có bức tường thành nào ngăn cách. Đảng cho rằng sự kết thúc thắng lợi của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ là sự mở đầu tất yếu cho cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Vấn đề quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở các nước có nền kinh tế lạc hậu đã được chủ nghĩa Mác-Lênin giải quyết triệt để cả về lý luận và thực tiễn. Theo Lênin, các dân tộc lạc hậu có thể tiến lên chế độ Xô viết, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, nếu có hai điều kiện:

Một là, bên trong, Đảng Cộng sản đã lãnh đạo chính quyền nhà nước và khối liên minh công - nông vững chắc.

Hai là, bên ngoài, có sự giúp đỡ về mặt nhà nước của giai cấp vô sản ở một nước tiên tiến.

Thực tế đã có nhiều dân tộc trong nước Nga Sa hoàng cũ đã phát triển theo hướng này.

Ở miền Bắc Việt Nam, sau năm 1954 những điều kiện bên trong và bên ngoài đã có đủ: Đảng đã lãnh đạo chính quyền nhà nước và mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi mà liên minh công - nông làm nòng cốt. Miền Bắc lại có sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn của chính phủ và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, đặc biệt là sự giúp đỡ của Liên Xô và Trung Quốc.

2. Cơ sở thực tiễn

Tiến lên chủ nghĩa xã hội là thực hiện mục đích của Đảng, đã được vạch ra trong cương lĩnh của Đảng: Sau khi hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ, tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Trong kháng chiến, khi tập trung giải quyết các nhiệm vụ dân tộc, dân chủ, Đảng vẫn thường xuyên giáo dục cán bộ, đảng viên giác ngộ lý tưởng xã hội chủ nghĩa và tích cực chuẩn bị chuyển sang thực hiện chủ nghĩa xã hội. Nay chế độ thực dân, phong kiến đã bị loại bỏ, mọi trở lực bị đập tan, tiến lên chủ nghĩa xã hội là con đường hiện thực duy nhất xóa bỏ áp bức, bóc lột, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng tha thiết của nhân dân miền Bắc.

Miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội còn là yêu cầu của cách mạng miền Nam. Để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, một điều kiện tất yếu là miền Bắc cần phải xây dựng, củng cố chế độ mới xã hội chủ nghĩa, đủ sức làm hậu phương, làm căn cứ địa vững chắc cho cách mạng miền Nam. Thực tế từ cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã chứng minh điều đó là hoàn toàn đúng đắn.

Việc xác định kịp thời và đúng đắn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc là một thành công lớn của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ này. Xây dựng, củng cố vững chắc miền Bắc theo con đường chủ nghĩa xã hội là nhân tố cơ bản đảm bảo thắng lợi cho cách mạng hai miền Nam - Bắc từ sau tháng 7 năm 1954.

KẾT LUẬN

Công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc đã thu được những thành tựu quan trọng. Vừa sản xuất, vừa chiến đấu và chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam, miền Bắc đã nhanh chóng khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ; xây dựng hậu phương vững mạnh, trở thành căn cứ địa cách mạng của cả nước, bảo đảm mọi mặt cho tiền tuyến đánh thắng giặc; mở rộng quan hệ đối ngoại, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của bè bạn trên thế giới; tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh chống Mỹ cứu nước; tạo những cơ sở vật chất và những kinh nghiệm quý báu trong sự vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam sau này.

Từ cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin được Đảng ta vận dụng sáng tạo vào điều kiện Việt Nam và từ thực tiễn của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đấu tranh thống nhất nước nhà đã chứng minh sự đúng đắn trong chủ trương của Đảng. Đây cũng là một bài học lớn trong quá trình Đảng ta lãnh đạo cách mạng Việt Nam./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2009;
2. Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2009;
3. Tìm hiểu môn học Chủ nghĩa xã hội khoa học dưới dạng hỏi và đáp, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội 2007;
4. Tìm hiểu môn học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam dưới dạng hỏi và đáp, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội 2007.